**Xoá đăng ký phương tiện thủy nội địa** *(phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý).*

**9.1. Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc gửi qua đường bưu chính hay hình thức phù hợp khác; Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, nếu hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ; Trường hợp gửi qua hệ thống bưu điện hay hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ;

- Địa chỉ: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

**Bước 2:** Bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thẩm định hồ sơ và hoàn thiện Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thuỷ nội địa và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xuất trình giấy hẹn, giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

**9.2. Cách thức thực hiện:**

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn hoặc gửi qua đường bưu chính hay hình thức phù hợp khác.

**9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ:***

- Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa (theo mẫu).

- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp.

Thành phần hồ sơ trên được lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện đối với trường hợp phương tiện bị mất tích, bị phá hủy và không có khả năng phục hồi.

***b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)***

**9.4.Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

**9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa.

**9.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):**

Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thuỷ nội địa.

**9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không.

**9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường thuỷ nội địa ngày 15/6/2004.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014của Bộ Giao thông vận tải Quy định về đăng ký phương tiện thuỷ nội địa.